

DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025
Đơn vị: Trường THCS Nà Tấu - Mã QHNS: 1095955

(Kèm theo Quyết định số 711/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của UBND xã Nà Tấu)

Đơn vị tính: Đồng

Chương	Loại	Khoản	Mã nguồn	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	Ghi chú
A	B	C	D	1	2	3
822	070			DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH	5.164.711.196	
		071		1. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	4.338.847.196	
			13	Lương và các khoản phụ cấp, đóng góp; Nâng lương thường xuyên đợt 2/2025 và phụ cấp thâm niên; thăng hạng giáo viên; giáo viên dạy lớp ghép; Hợp đồng bảo vệ + tạp vụ theo ND số 111; Biên chế tăng thêm (từ 01/7/2025 Phạm Thị Đào Đường; Lại Thị Việt Hà tăng từ 01/11/2025)	4.046.347.196	
			13	Chi thường xuyên khác (Chi thường xuyên theo định mức biên chế)	65.000.000	
			13	Giáo viên dạy học sinh khuyết tật theo Nghị định 113/2015/NĐ-CP	136.000.000	
			13	Chế độ ngoài trời giáo viên dạy môn thể dục (quy định tại ND số 11/2015/NĐ-CP ngày 31/01/2015 và TT số 48/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020)	35.000.000	
			13	Chế độ làm thêm giờ cho Giáo viên dạy môn tiếng anh	56.500.000	
				2. Kinh phí giao không thực hiện chế độ tự chủ	825.864.000	
				2.1. Chi thường xuyên khác	494.739.000	
			18	Quỹ khen thưởng tại khoản 4, Điều 4 ND số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024	402.049.000	
			12	Kinh phí duy trì các loại phần mềm kế toán Mimoso; chữ ký số BHXH; chữ ký số DVC kho bạc; Khen thưởng tập thể, cá nhân năm học 2024-2025; Kinh phí theo QĐ 99/TW (hỗ trợ 3 lần mức lương cơ sở/01 chi bộ)	92.690.000	
				2.2. Các chính sách an sinh xã hội	331.125.000	
			12	Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 thay thế ND số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021	331.125.000	
				+ Hỗ trợ chi phí học tập	268.625.000	
				+ Cấp bù miễn giảm học phí	62.500.000	